

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 09/2015/NQ-HĐND

Tuyên Quang, ngày 18 tháng 01 năm 2015

SỞ TƯ PHÁP T. TUYÊN QUANG

Ngày 02-03-2015

CÔNG VĂN ĐẾN số: 521

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng
phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện đối với xe mô tô
trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước hiện hành;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí ngày 28 tháng 8 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí; Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2006 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 18/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ về Quỹ bảo trì đường bộ; Nghị định số 56/2014/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 18/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2012;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 230/2012/TTLT-BTC-BGTVT ngày 27 tháng 12 năm 2012 của Liên Bộ Tài chính, Bộ Giao thông - Vận tải hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán Quỹ bảo trì đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 133/2014/TT-BTC ngày 11 tháng 09 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 06/TTr-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2015 về việc ban hành Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện đối với xe mô tô

trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Báo cáo thẩm tra số 08/BC-HĐND ngày 10 tháng 01 năm 2015 của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang *(có Quy định kèm theo)*.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực sau mười ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang khóa XVII, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 18 tháng 01 năm 2015. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 03/2013/NQ-HĐND ngày 07 tháng 3 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Giao thông Vận tải;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, UBNDTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Phòng Tin học - Công báo VP UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, CV VP HĐND tỉnh.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Sáng Vang

QUY ĐỊNH

Về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

(Kèm theo Nghị quyết số 09/2015/NQ-HĐND ngày 18/01/2015 của HĐND tỉnh)

I. Quy định mức thu, đối tượng thu, nộp phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

1. Mức thu phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện đối với xe mô tô (không bao gồm xe máy điện)

Loại phương tiện chịu phí	Mức thu (đồng/năm)
- Loại có dung tích xy lanh đến 100 cm ³	50.000
- Loại có dung tích xy lanh trên 100 cm ³	100.000

2. Đối tượng chịu phí

Đối tượng chịu phí sử dụng đường bộ là xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy và các loại xe tương tự (sau đây gọi chung là mô tô) đã đăng ký lưu hành (có giấy chứng nhận đăng ký xe và biển số xe).

Đối tượng được miễn phí được thực hiện theo khoản 6, 7 Điều 3 Thông tư số 133/2014/TT-BTC ngày 11/09/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện.

3. Người nộp phí

Tổ chức, cá nhân sở hữu; sử dụng hoặc quản lý phương tiện (sau đây gọi chung là chủ phương tiện) thuộc đối tượng chịu phí theo quy định tại khoản 2 mục I tại Quy định này là người nộp phí sử dụng đường bộ.

4. Cơ quan thu phí

Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân xã) là cơ quan thu phí đối với xe mô tô của tổ chức, hộ gia đình và cá nhân (chủ phương tiện) trên địa bàn.

II. Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện đối với xe mô tô

1. Quản lý và sử dụng phí

1.1. Ủy ban nhân dân các phường, thị trấn được để lại 10% số thu phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện thu được đối với xe mô tô trên địa bàn để trang trải chi phí tổ chức thu theo quy định.

1.2. Ủy ban nhân dân các xã được để lại 20% số thu phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện thu được để trang trải chi phí tổ chức thu theo quy định.

1.3. Số tiền còn lại về số thu phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện đối với xe mô tô trên địa bàn, cơ quan thu phí phải nộp (hàng tuần) vào tài khoản ngân sách nhà nước mở tại Kho bạc Nhà nước tại địa bàn, số tiền này được coi là 100% được điều tiết giữa các cấp ngân sách như sau:

a) Đối với số thu phí phát sinh tại địa bàn các phường thuộc thành phố Tuyên Quang và thị trấn thuộc các huyện: Ngân sách cấp tỉnh 70%, Ngân sách cấp huyện, thành phố 30%.

b) Đối với số thu phí phát sinh tại địa bàn các xã thuộc các huyện, thành phố: Ngân sách cấp tỉnh 30%, Ngân sách cấp huyện, thành phố 70%.

1.4. Sử dụng số phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện thu được đối với xe mô tô trên địa bàn đã nộp vào ngân sách nhà nước:

a) Số thu phí đã được điều tiết cho ngân sách tỉnh: Hằng tháng Sở Tài chính căn cứ số liệu Văn phòng Quỹ Bảo trì đường bộ tỉnh Tuyên Quang tổng hợp và đề nghị (có đối chiếu và được Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang xác nhận số thực thu phí bảo trì đường bộ) để cấp toàn bộ số tiền vào tài khoản tiền gửi Quỹ bảo trì đường bộ mở tại Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang để bảo trì đường bộ trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Nội dung chi: Thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 230/2012/TTLT-BTC-BGTVT ngày 27/12/2012 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Giao thông Vận tải hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán Quỹ bảo trì đường bộ và các quy định khác có liên quan.

b) Đối với số thu phí đã được điều tiết cho ngân sách huyện, thành phố: được sử dụng 100% số thu cho Ủy ban nhân dân các xã để đầu tư đường giao thông nông thôn theo Chương trình xây dựng nông thôn mới và được thanh quyết toán theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

2. Phương thức thu, nộp phí

Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo thôn, tổ dân phố hướng dẫn kê khai phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô của chủ phương tiện trên địa bàn theo mẫu số 02/TKNP tại Phụ lục số 04 ban hành kèm theo Thông tư số 133/2014/TT-BTC ngày 11/9/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện và tổ chức thu phí theo quy định.

3. Chứng từ thu phí

Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn liên hệ trực tiếp với Chi cục thuế các huyện, thành phố để mua chứng từ thu tiền phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước do Cục thuế phát hành. Khi thu phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô, tổ chức thu phí phải lập và cấp biên lai thu phí cho đối tượng nộp phí theo quy định và thực hiện quyết toán biên lai thu phí theo quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ 9**